

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06/10/2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hà và bà Nguyễn Thị Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Lệ H** – sinh năm: 1985

Địa chỉ: Làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Duy C** – sinh năm: 1980

Địa chỉ: Làng Đ, xã L, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Duy C và bà Nguyễn Thị Lệ H tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau không ai ép buộc. Ngày 16/11/2006, ông bà đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai. Sau thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Đến đầu năm 2021, ông C tự ý đi vào miền Nam sinh sống làm ăn và không hỏi han quan tâm đến gia đình con cái nữa. Bà H nhiều lần tìm cách liên lạc và tìm ông để khuyên ông trở về nhà nhưng ông cố tình trốn tránh không về. Nhận thấy hôn nhân không có hạnh phúc, bà H không chấp nhận một người chồng vô tâm như vậy nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Duy C. Về con chung: Ông bà có 02 con tên Nguyễn Duy C – sinh ngày: 05/8/2007 và Nguyễn Chí C – sinh ngày: 17/3/2010. Hiện các con đang ở với bà H tại xã Lơ Pang, huyện Mang Yang. Bà H

đề nghị sau khi ly hôn được trực tiếp nuôi cả 02 con, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Bà H xác định vợ chồng bà không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn ông Nguyễn Duy C đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không có yêu cầu gì. Ông C đã được triệu tập đến Tòa án hòa giải đoàn tụ với bà H vào ngày 24/6/2021, ngày 19/7/2021, cũng như tại phiên tòa ngày 16/9/2021 và phiên tòa hôm nay, ông C đều vắng mặt không có lý do.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các thông báo, văn bản Tòa án nhưng không chấp hành, không có mặt. Tại phiên tòa, Tòa án đã xét xử vắng mặt bị đơn đúng theo quy định. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Lệ H được ly hôn với ông Nguyễn Duy C. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con Nguyễn Duy C và Nguyễn Chí C cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với thực tế và quy định pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung: không ai có yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập. Về án phí: đề nghị nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Duy C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Duy C và bà Nguyễn Thị Lệ H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai vào ngày 16/11/2006 (Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01/2006). Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp. Quá trình thụ lý vụ án xác định ông C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 5, xã Đăk Hlơ, huyện KBang, tỉnh Gia Lai nhưng từ năm 2011 ông C không còn sinh sống tại huyện KBang mà đã cùng gia đình chuyển về làng Đak Hlă-Trah, xã Lơ Pang, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai sinh sống và đăng ký tạm trú từ đó đến nay. Hiện ông C đã đi làm xa, ít khi về nhà và không xác định được cụ thể ông C đang ở đâu. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

[3] Về mâu thuẫn gia đình: Theo trình bày của đương sự và qua quá trình xác minh tại địa phương thì trong quá trình chung sống, ông bà thường phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Đến đầu năm 2021 ông C bỏ đi làm xa nơi khác, ít khi về nhà. Mặc dù bà H đã nhiều lần tìm cách liên lạc với ông C để ông về giải quyết việc ly hôn nhưng ông C không đồng ý về. Từ lúc ông

đi làm thì bà H ở nhà chăm sóc nuôi dạy các con mà ông C không quan tâm cũng như hỏi han gì đến con cái. Tòa án đã triệu tập ông C đến Tòa án hòa giải đoàn tụ với bà H nhưng ông C đều vắng mặt và không có lời khai trình bày. Điều đó thể hiện ông không có thiện chí muốn hòa giải với bà H và quay về đoàn tụ xây dựng gia đình. Tại phiên tòa, bà H xác định vợ chồng bà không thể hàn gắn được, bà không còn tình cảm gì với ông C nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của ông bà đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Lệ H được ly hôn với ông Nguyễn Duy C theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Ông bà có 02 con tên Nguyễn Duy C – sinh ngày: 05/8/2007 và Nguyễn Chí C – sinh ngày: 17/3/2010. Nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con sau khi ly hôn. Xét thấy từ đầu năm 2021 ông C đã đi làm xa, từ đó bà H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con. Đồng thời nguyện vọng của các con đều muốn ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H, giao 02 con Nguyễn Duy Cảnh và Nguyễn Chí Cao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Lệ H không yêu cầu ông Nguyễn Duy C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Lệ H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Lệ H xác định vợ chồng bà không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lệ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Lệ H được ly hôn với ông Nguyễn Duy C.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Duy C – sinh ngày: 05/8/2007 và Nguyễn Chí C – sinh ngày: 17/3/2010 cho bà Nguyễn Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lệ H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008666 ngày 05/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Bà Nguyễn Thị Lệ H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/10/2021), đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang;
- UBND xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Nam Trung